

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỌ XUÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2022/HS-ST

Ngày 05 - 5 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỌ XUÂN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Tiến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Sâm

Ông Lê Đăng Thiện

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Tinh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2022/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2022;

Đối với bị cáo:

1. **Lê Văn L**, sinh ngày 11 tháng 6 năm 1986 tại: Xã T, huyện T1, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn V, Xã T, huyện T1, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 00/12 (không biết chữ); Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn H (đã chết) và bà Trịnh Thị L1; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 23/5/2014 bị Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong bản án ngày 11/11/2015;

- Ngày 09/9/2019 bị Công an huyện Thiệu Hóa xử phạt hành chính về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác”, bằng hình thức phạt tiền, chấp hành xong việc nộp phạt ngày 10/9/2019.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2021 đến nay; Có mặt.

2. **Hồ Ngọc C** , sinh ngày 31 tháng 12 năm 1994 tại: Thị trấn Th, huyện Y, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Làng B, xã C1, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Ngọc L và bà Nguyễn Thị O; Có vợ là Phạm Thị Th (đã ly hôn) và 01 con, sinh năm 2015;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/01/2022 đến nay; Có mặt.

- *Bị hại*: Anh Lê Văn T3 , sinh năm 1996, địa chỉ: Làng L, xã N, huyện N1, tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lê Văn L* : Ông Trịnh Đình Hợp - Trợ giúp viên pháp lý, Công tác tại: Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 6, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa; Có mặt.

- *Người làm chứng*:

1. Bà Nguyễn Thị O , sinh năm 1968, địa chỉ: Làng B, xã C1, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; Có mặt.

2. Ông Trần Văn H3 , sinh năm 1956, địa chỉ: Thôn 6, xã Q, huyện T , tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt.

3. Bà Trần Thị H4 , sinh năm 1983, địa chỉ: Thôn 6, xã Q, huyện T , tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt.

4. Anh Lê T3 A , sinh năm 1994, địa chỉ: Thôn T5, xã Đ, huyện Đ1, tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt.

5. Anh Lê Văn K , sinh năm 1977, địa chỉ: Thôn V, Xã T, huyện T1 , tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 11/2021, công ty TNHH xây dựng tổng hợp T3 Tú thi công xây dựng Trạm bơm Bền Cống tại địa phận thôn 6, xã Q, huyện T , tỉnh Thanh Hóa. Công ty có thuê nhà ông Trần Văn H3 (sinh năm 1956) ở gần công trường làm nơi nghỉ cho công nhân và nấu cơm; thuê Lê Văn L làm cốt pha và kiêm nhiệm bảo vệ trông coi vật liệu tại công trường. Ngoài ra trong công trường còn có các máy móc thi công, số máy này thì lái máy hoặc chủ máy cầm chìa khóa và tự bảo vệ không giao cho L trông coi. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 10/11/2021, Lê Văn L ăn cơm tại nhà ông H3 xong, thì có Hồ Ngọc C đi xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius FI, màu sơn đen xám đỏ, biển kiểm soát 36K5-132.15 đến ngồi chơi, uống nước. Khoảng 15 phút sau, cả hai đi ra lán bảo vệ của công trường. Tại đây C hỏi vay tiền L 200.000đ, L nói không có và nói C ngồi đợi để đi vay, một lát sau L quay

lại nói với C là không vay được tiền. Sau đó, L cầm đèn pin đi kiểm tra máy công trình thì phát hiện hộp đựng ác quy máy đào bánh xích nhãn hiệu Hitachi 75VT-5 của anh Lê Văn T3 (sinh năm 1996, trú tại làng Liên Cơ, xã Nguyệt Ấn, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa) bị gãy khóa, lộ 02 bình ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai N85 ra ngoài nên vào nói với C. C nói với L lấy trộm mang đi bán, thì L đồng ý. Cả hai ra dùng tay tháo dây điện nối vào bình, nhưng không được; L đi vào nhà ông H3 lấy một con dao (dạng dao phay) ra dùng cắt dây điện, rồi tháo hai chiếc bình ắc quy khỏi hộp đựng. Tháo xong L đóng nắp thùng đựng bình ắc quy ở trên máy vào như cũ, rồi đi lại cắt miếng bạt che xi măng để bọc hai chiếc bình. Sau đó, C dùng xe máy chở L mang hai chiếc bình ắc quy đi tiêu thụ. Khoảng 22 giờ cùng ngày, anh Lê Văn T3 đi ra kiểm tra máy thì phát hiện 02 bình ắc quy đã bị mất nên báo anh Lê T3 A (sinh năm 1994, trú tại thôn Tân Chính, xã Đông Nam, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa) là quản lý công trường và Công an xã Quảng Phú. Khi C và L đi đến cánh đồng dưa giáp danh giữa xã Quảng Phú và thị trấn Thống Nhất, huyện Yên Định thì anh Lê T3 A gọi điện cho L hỏi L đang ở đâu và bảo về công trường, nên L và C đã đem giấu 02 bình ắc quy vào ruộng dưa. Sau đó, C chở L quay lại công trường, rồi C bỏ đi sang huyện Yên Định.

Ngày 11/12/2021, Lê Văn L đã đến Công an xã Quảng Phú xin đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội của mình và giao nộp 01 con dao dạng dao phay. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh đối với Hồ Ngọc C, nhưng C không có mặt ở nhà, đi đâu làm gì gia đình không biết. Đến ngày 06/01/2022, Hồ Ngọc C đã đến Cơ quan điều tra xin đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội.

Ngày 13/12/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Yêu cầu định giá số 40/CSĐT, yêu cầu định giá giá trị thực tế của 02 bình ắc quy nhãn hiệu “Dongnai N85” tại thời điểm bị trộm cắp. Tại Biên bản và Kết luận định giá số 38/KL-HĐĐG ngày 14/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thọ Xuân, kết luận: Giá trị còn lại của tài sản cần định giá là 2.550.000đ (*Hai triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng*).

Ngày 11/01/2022, bà Nguyễn Thị O đã giao nộp Cơ quan điều tra chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius FI, màu sơn đen xám đỏ, biển kiểm soát 36K5-132.15 mà Hồ Ngọc C sử dụng khi đi trộm cắp tài sản.

Về đồ vật, tài liệu thu giữ và vật chứng của vụ án:

- 01 mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius FI, màu sơn đen xám đỏ, biển kiểm soát 36K5-132.15, đã qua sử dụng, quá trình điều tra xác định không phải là vật chứng của vụ án, nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu bà Nguyễn Thị O theo quy định của pháp luật.

- 02 bình ắc quy nhãn hiệu “Dongnai N85”, đã qua sử dụng, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành truy tìm vật chứng theo quy định, nhưng không có kết quả.

- 01 con dao dạng dao phay dài 36cm, phần cán dao bằng gỗ dài 13cm, đường kính nơi rộng nhất 03cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 23cm, bản rộng 06cm, một bên lưỡi dao sắc, hiện đang được quản lý theo quy định của pháp luật.

* Về phần dân sự: Anh Lê Văn T3 đã được gia đình các bị cáo bồi thường 02 chiếc bình ắc quy mới, nên không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 20/CT-VKSTX ngày 14/3/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân đã truy tố các bị cáo Lê Văn L và Hồ Ngọc C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Lê Văn L và Hồ Ngọc C thừa nhận hành vi trộm cắp 02 chiếc bình ắc quy nhãn hiệu “Dongnai N85” dùng cho máy xúc đào bánh xích của anh Lê Văn T3 vào khoảng 19 giờ 45 phút ngày 10/12/2021, có giá trị 2.550.000 đồng, đúng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu; Các bị cáo không có ý kiến gì về kết luận định giá.

Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử,

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lê Văn L và Hồ Ngọc C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự, đối với các bị cáo Lê Văn L và Hồ Ngọc C. Áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hồ Ngọc C,

- Xử phạt bị cáo Lê Văn L từ 07 đến 09 tháng tù.

- Xử phạt bị cáo Hồ Ngọc C từ 04 đến 05 tháng tù.

Về phần dân sự: Không xem xét.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy đối với: 01 con dao dạng dao phay dài 36cm, phần cán dao bằng gỗ dài 13cm, hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thọ Xuân.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Văn L tranh luận: Đồng ý với ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh cũng như điều luật áp dụng đối với bị cáo; Ngoài ra, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ về: điều kiện nhân thân, hoàn cảnh gia đình bị cáo; thái độ thành khẩn khai báo, nhận tội; chủ động ra đầu thú; tích cực bồi thường dân sự cho bị hại; bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt, tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở lại hòa nhập xã hội, có điều kiện chăm sóc mẹ già. Về phần dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong, nên không xem xét.

Các bị cáo không tranh luận; Lời nói sau cùng các bị cáo xin được giảm nhẹ mức hình phạt, được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay, là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời trình bày của bị hại, lời khai của người làm chứng, Kết luận định giá, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 10/12/2021 Lê Văn L và Hồ Ngọc C đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 02 chiếc bình ắc quy nhãn hiệu “Dongnai N85”, trị giá 2.550.000 đồng, đang được dùng cho máy xúc đào bánh xích của anh Lê Văn T3 tại Công trình trạm bơm Bến Cống, thuộc địa phận thôn 6, xã Q, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Các bị cáo Lê Văn L và Hồ Ngọc C đều có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Do đó, hành vi của các bị cáo Lê Văn L và Hồ Ngọc C đã phạm vào tội "trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Các bị cáo với mục đích vụ lợi, khi thấy có sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản đã bất chấp pháp luật để trộm cắp tài sản. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; gây nên tâm lý H4 ng mang, lo lắng, bất bình trong nhân dân, đồng thời làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương. Do vậy, việc đưa vụ án ra xét xử đối với các bị cáo và lên một mức án nghiêm minh tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả gây ra là cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo cũng như đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Lê Văn L vào ngày 23/5/2014 bị Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đã chấp hành xong bản án ngày 11/11/2015; ngày 09/9/2019 bị Công an huyện Thiệu Hóa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác”, bằng hình thức phạt tiền, đã chấp hành xong việc nộp phạt ngày 10/9/2019, Như vậy, bị cáo L đã đương nhiên được xóa án tích và được coi là chưa bị xử lý hành chính, nhưng thể hiện bị cáo L có nhân thân xấu. Đối với bị cáo Hồ Ngọc C, bị cáo có nhân thân tốt; phạm tội lần đầu; chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Lê Văn L và Hồ Ngọc C đều đã thành

khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và tỏ ra ăn năn hối cải; sau khi phạm tội các bị cáo đã chủ động đến cơ quan Công an xin đầu thú; đã tác động nhờ gia đình các bị cáo tự nguyện thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại; được bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, nên các bị cáo L , C đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng đối với bị cáo Hồ Ngọc C , bị cáo phạm tội lần này là lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, cần xem xét giảm cho các bị cáo L , C một phần hình phạt để các bị cáo thấy được sự KH4 n hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo, sớm hòa nhập với xã hội.

[6] Đánh giá vai trò các bị cáo: Vụ án có 02 bị cáo tham gia, nhưng không có tính tổ chức mà chỉ là trường hợp đồng phạm giản đơn. Trong đó: Bị cáo Lê Văn L đã lợi dụng công việc là làm bảo vệ trông coi vật liệu cho chủ thầu tại công trường, đã bàn bần thống nhất với bị cáo Hồ Ngọc C trộm cắp tài sản; chuẩn bị công cụ phạm tội và tích cực thực hiện tội phạm, nên bị cáo L phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án; bị cáo C chịu trách nhiệm ở vai trò sau bị cáo L .

[7] Về hình phạt: Từ những phân tích, đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử, xét thấy cần thiết phải xử phạt các bị cáo Lê Văn L và Hồ Ngọc C bằng hình phạt tù, với mức án như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp, đảm bảo được tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm. Riêng đối với bị cáo Hồ Ngọc C , do bị cáo phạm tội lần đầu với vai trò sau trong vụ án và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên cần áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo. Thời gian các bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam sẽ được tính vào thời gian chấp hành hình phạt tù cho các bị cáo.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định; hoàn cảnh khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[9] Về phần dân sự: Bị hại là anh Lê Văn T3 đã được gia đình các bị cáo L , C tự nguyện thỏa thuận bồi thường 02 chiếc bình ắc quy mới, nên không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm, do đó không xem xét.

[10] Về vật chứng vụ án và đồ vật, tài liệu thu giữ: 01 con dao dạng dao phay dài 36cm, phần cán dao bằng gỗ dài 13cm. Đây là công cụ các bị cáo sử dụng phạm tội, hiện không còn giá trị, không sử dụng được, nên cần tịch thu tiêu hủy. Vật chứng hiện đang được quản lý theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius FI, biển kiểm soát 36K5-132.15. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị O ; bà O không biết việc con trai là bị cáo C sử dụng đi trộm cắp tài sản, nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà O , là phù hợp.

Đối với 02 bình ắc quy nhãn hiệu “Dongnai N85”, bị cáo L , C trộm cắp. Quá trình điều tra các bị cáo L , C khai đã giấu vào ruộng dưa ở cánh đồng giáp danh giữa xã Quảng Phú với thị trấn Thống Nhất, huyện Yên Định, Cơ quan điều

tra đã tiến hành truy tìm vật chứng theo đúng quy định, nhưng không có kết quả, nên không có căn cứ xử lý.

[11] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 17; khoản 1 Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự, đối với bị cáo Lê Văn L ;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 17; khoản 1 Điều 38; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54; Điều 58 Bộ luật hình sự, đối với bị cáo Hồ Ngọc C ;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; **khoản 1 Điều 292**; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố: Các bị cáo Lê Văn L và Hồ Ngọc C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Lê Văn L 08 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/12/2021.

- Xử phạt bị cáo Hồ Ngọc C 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/01/2022.

Tuyên bố trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Hồ Ngọc C .

2. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

3. Về vật chứng vụ án: Tịch thu, tiêu hủy đối với 01 con dao dạng dao phay dài 36cm, phần cán dao bằng gỗ dài 13cm, đường kính nơi rộng nhất 03cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 23cm, bản rộng 06cm, một bên lưỡi dao sắc. Vật chứng hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thọ Xuân, hiện trạng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 44 ngày 24/3/2022.

4. Về án phí: Các bị cáo Lê Văn L và Hồ Ngọc C , mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2

Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Thọ Xuân;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Thọ Xuân;
- Chi cục THADS huyện Thọ Xuân;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Minh Tiến